

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 370/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Mai Đình M, sinh năm 1960

Trú tại: 16-06 CT1B G phường T, quận H, Hà Nội

Bị đơn: Bà Bùi Hồng H, sinh năm 1964

Trú tại: N8-08 Theone G phường T, quận H, Hà Nội

Căn cứ vào các điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Mai Đình M và bà Bùi Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung:** Ông Mai Đình M và bà Bùi Hồng H có 02 con chung là cháu Mai Hồng H, sinh ngày 18/10/1985, cháu Mai Đức T, sinh ngày 16/01/1992.

Hiện các cháu đã trưởng thành đủ 18 tuổi, việc các cháu ở với ai do các cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết

*** Về tài sản chung, nhà đất chung:** Ông Mai Đình M và bà Bùi Hồng H xác nhận: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về vay nợ chung:** Ông Mai Đình M và bà Bùi Hồng H xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về án phí:** Ghi nhận sự thỏa thuận của ông bà để ông Mai Đình M chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp, ông M được nhận lại số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0050201 ngày 27/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Hoàng Mai;
- UBND phường Tân Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
(nay là Phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội)
(GCNKH số 66 ngày 11/12/1984);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Cúc